

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43/2021/QĐST- HNGĐ

*Hải Dương, ngày 08 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
***V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn***

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Vũ Thanh Tuấn

*Thư ký phiên họp:* Bà Đặng Ngọc Anh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:* Bà Phạm Thị Thùy -  
Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 210/2021/TLST-HNGĐ ngày 14/10/2021, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 199/2021/QĐMPH-HNGĐ ngày 27/10/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu:*

1. Anh Nguyễn Huy V, sinh năm 1973

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: HLB Đức (vắng mặt).

2. Chị Đào Thị Hương G, sinh năm 1981.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: thôn Hoàng Xá, xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: CHLB Đức (vắng mặt).

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh V, chị G trước khi kết hôn quen biết và yêu nhau ở Cộng hòa Slovakia. Sau khi tự do tìm hiểu đã tổ chức lễ cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 22/02/2007 tại UBND xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống về mọi mặt nên mỗi lần nói chuyện thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Bạn bè, người thân đã can thiệp, hòa giải nhưng hai vợ chồng vẫn không khắc phục được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Do mâu thuẫn không hóa giải được mà ngày càng trầm trọng nên khoảng năm 2020, hai vợ chồng quyết định sống ly thân với nhau, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã thống nhất làm đơn ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Hiện tại anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G đều đang ở CHLB Đức. Các tài liệu gồm: Đơn ly hôn, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, giấy ủy quyền, thẻ cư trú của anh V và chị G đều đã được Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức xác nhận.

Do điều kiện anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G không về Việt Nam để giải quyết ly hôn nên đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, đồng thời ủy quyền cho anh Trần Huy T giao nhận các văn bản tố tụng tại Tòa án. Tại biên bản lấy lời khai, anh T có quan điểm đồng ý nhận ủy quyền của anh V, chị G. Sau khi nhận thông báo thụ lý việc hôn nhân gia đình, anh T đã thông báo cho anh V, chị G biết. Quan điểm của anh V, chị G vẫn giữ nguyên quan điểm như đơn ly hôn đã trình bày.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G; Về lệ phí: Anh V và chị G phải nộp 300.000đ lệ phí ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G đang sinh sống và làm việc tại CHLB Đức. Do vậy, việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh V và chị G thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết anh V và chị G không về Việt Nam tham gia tố tụng nhưng các tài liệu do anh V, chị G gửi về Việt Nam bao gồm: Đơn ly hôn, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, giấy ủy quyền, thẻ cư trú của anh V và chị G đều đã được Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức xác nhận. Do vậy, các tài liệu này là hợp pháp và có đủ cơ sở khẳng định ý chí, quan điểm ly hôn của anh V, chị G là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt anh V, chị G.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G được tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương vào ngày 22/02/2007, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, hay xảy ra xung đột, mâu thuẫn và không tìm thấy tiếng nói chung. Đến nay cả hai đều xác định tình cảm không còn và đều có đơn xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh V, chị G đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh V, chị G xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G phải chịu tiền lệ phí ly hôn theo quy định.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G.

[2]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Huy V và chị Đào Thị Hương G phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ do anh Trần Huy T nộp thay chị G, anh V theo biên lai thu số AA/2020/0004280 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Anh V, chị G đã nộp đủ lệ phí.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Vũ Thanh Tuấn**